TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 02/8/2022
V/v: "TrAh chấp ly hôn, TS chung"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh.
2. Ông Huỳnh Tài Em.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông PhA Văn Dư- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về *"TrAh chấp ly hôn, chia tài sản chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXX- ST ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ah Trần Văn K, sinh năm 1994 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp H B I, xã M D, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Ngô Thị Thúy A, sinh năm: 2003 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã V B, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ah Trần Văn K trình bày: Ah và chị Ngô Thị Thúy A xây dựng hôn nhân và gia đình vào năm 2021, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn. Ah và chị A chung sống không có con chung. Vợ chồng Ah có tài sản chung do cha mẹ Ah cho trong ngày cưới gồm: 01 chiếc lắc 05 chỉ vàng 24k, 01 sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 24k, và Ah chị em cho 4 chiếc nhẫn trọng lượng là 04 chỉ vàng 24k. Số tài sản trên vợ chồng đã bán 01 chỉ để mua heo nuôi, số còn lại vợ tôi đAg quản lý. Vợ chồng tôi chung

sống không có nợ chung. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẩn do vợ chồng bất đồng quA điểm trong cuộc sống nên từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân khoảng 05 tháng nay. Nay Ah yêu cầu được ly hôn với chị A, tài sản chung yêu cầu được chia đôi. Đồng ý trừ vào 01 chỉ vàng mua heo mà Ah đAg quản lý. Như vậy số vàng 13 chỉ vàng 24k thì chị A được chia 07 chỉ vàng 24k và có nghĩa vụ giao cho Ah A 06 chỉ vàng 24k. Ngoài ra Ah không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Ngô Thị Thúy A trình bày: Chị xây dựng hôn nhân và gia đình cùng Ah K vào năm 2021, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống không có con chung, vợ chồng có tài sản chung do cha mẹ chồng cho trong ngày cưới gồm: 01 chiếc lắc 05 chỉ vàng 24k, 01 sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 24k, và Ah chị em bên chồng cho 4 chiếc nhẩn trọng lượng là 04 chỉ vàng 24k. Số tài sản trên vợ chồng đã bán 01 chỉ để mua heo, số còn lại chị đAg quản lý. Vợ chồng không có nợ chung. Do vợ chồng bất đồng quA điểm trong cuộc sống nên từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân khoảng 05 tháng nay. Nay chị đồng ý ly hôn với Ah K, tài sản chung không đồng ý chia gì số vàng trên chị đã bán chi xài cá nhân hết hiện nay không còn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Không công nhận Ah Trần Văn K và bà Ngô Thị Thúy A là vợ chồng.

Tài sản chung: chị Ngô Thị Thúy A được tiếp tục quản lý sử dụng 07 chỉ vàng 24k; Ah Trần Văn K được quyền quản lý sử dụng 07 chỉ vàng 24k(Ah K đAg quản lý 01 chỉ vàng 24k). Buộc chị A phải có nghĩa vụ giao cho Ah K 06 chỉ vàng 24k .

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Ah K phải chịu; án phí dân sự có giá ngạch Ah K và chị A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tố tụng: Ah Trần Văn K yêu cầu ly hôn với chị Ngô Thị Thúy A, đây là quA hệ trAh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị A cư trú

tại ấp Ninh Lợi, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểma khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ah Trần Văn K thấy rằng: QuA heä hoân nhaân giữa Ah K và chị Ngô Thị Thúy A laø hoân nhaân coù xaûy ra treân thöïc teá, Ah K và chị A có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương nhưng lại không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẩn giữa Ah K và chị A do bất đồng quA điểm trong cuộc sống, từ đó dẫn đến mâu thuẩn càng trầm trọng, từ đó Ah K, chị A đã sống ly thân và đồng ý ly hôn với nhau. Xét thấy, do giữa Ah K và chị A chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn, do đó không ñöôïc xem laø hoân nhaân hôïp phaùp, ñaõ vi phaïm Ðieàu 14 cuûa luaät Hoân nhaân vaø gia ñình naêm 2014 "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng". Vì vaäy khoâng coâng nhaän Ah K và chị A laø vôï choàng.

[2] Về tài sản chung: Ah K và chị A thống nhất tài sản chung có 14 chỉ vàng 24k bao gồm: 01 chiếc lắc 05 chỉ vàng 24k; 01 sợi dây chuyền 05 chỉ vàng 24k; 04 chiếc nhẫn 04 chỉ vàng 24k. Trong đó Ah chị có bán 01 chỉ vàng để mua heo, còn lại số vàng 13 chỉ chị A quản lý. Nay Ah K yêu cầu chị A phải có nghĩa vụ chia giao cho Ah 06 chỉ vàng 24k.

Chị A thừa nhận số tài sản chung như lời khai của Ah K là đúng, nhưng Chị A cho rằng số tài sản chung 13 chỉ vàng 24k chị mAg theo khi ly thân đã bán chi xài cá nhân và không đồng ý chia. Xét thấy việc chị A tự bán vàng để phục vụ cá nhân không sử dụng chung trong việc chi phí trong gia đình giữa Ah K và chị A. Đồng thời việc chị A tự bán tài sản Ah K hoàn toàn không biết nên chị A tự chịu. Vì vậy, áp dụng Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu chia đôi số tài sản chung của Ah K. Như vậy số vàng 13 chỉ được chia cho chị Ngô Thị Thúy A được tiếp tục quản lý sử dụng 07 chỉ vàng 24k; Ah Trần Văn K được quyền quản lý sử dụng 06 chỉ vàng 24k và 01 chỉ vàng hiện Ah K quản lý (bán để mua heo). Do đó buộc chị A phải có nghĩa vụ giao cho Ah K 06 chỉ vàng 24k.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về nợ chung: không có.

[5] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Ah Trần Văn K phải chịu 300.000đồng. Án phí dân sự có giá ngạch Ah Trần Văn K phải chịu 1.816.500đồng; chị Ngô Thị Thúy A phải chịu 1.816.500đồng (giá vàng 24k có giá 5.190.000đồng/chỉ).

Đối với ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 14, Điều 53, Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân**:** Không công nhận Ah Trần Văn K và chị Ngô Thị Thúy A là vợ chồng.

2. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Thúy A được tiếp tục quản lý sử dụng 07 chỉ vàng 24k; Ah Trần Văn K được quyền quản lý sử dụng 07 chỉ vàng 24k (Ah K đAg quản lý 01 chỉ vàng 24k). Buộc chị A phải có nghĩa vụ giao cho Ah K 06 chỉ vàng 24k.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Ah Trần Văn K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 1.816.500đồng. Ah K đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.175.000 đồng theo biên lai thu số 0002999 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ và nộp nộp thêm số tiền 941.500đồng. Án phí dân sự có giá ngạch chị Ngô Thị Thúy A phải chịu 1.816.500đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA